| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN M'ĐRĂK**<br>TỈNH ĐĂK LĂK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số : 09/2019/ HNGĐ-ST
Ngày 5 tháng 8 năm 2019
"*V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn* ".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Vũ Thị Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Giang; Ông Y Đo Niê

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên toà:*** Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Giàng Thị D sinh năm 1995. Nơi đăng ký HKTT: thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: thôn E, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Chị D có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: anh Lý Văn L, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn 6, xã, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Những người làm chứng:

+ Ông Giàng Seo C, sinh năm 1973. Địa chỉ: thôn E, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Ông C có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Lý Văn Đ, sinh năm 1965. Địa chỉ: thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Giàng Văn S, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn E, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Giàng Thị D trình bày:**

Chị Giàng Thị D và anh Lý Văn L đăng ký kết hôn ngày 15/8/2016 tại UBND xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian sống chung, ban đầu vợ chồng hạnh phúc. Đến đầu năm 2019, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh đi làm xa, vợ chồng không hiểu nhau, hay xảy ra cãi vã, xô sát. Anh L có hành vi ghen tuông, đập phá đồ đạc trong nhà, không lo làm ăn và không quan tâm đến gia đình. Chị D và anh Lkhông còn chung sống với nhau từ tháng 3/2019 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, nên chị Dyêu cầu Toà án giải quyết cho chị D được ly hôn với anh L.

Chị D và anh L có 01 con chung là Lý Thu Y sinh ngày 18/01/2017 hiện nay chị D đang trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị D yêu cầu được nuôi con chung và anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị D 1.000.000đồng/tháng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Tại phiên tòa chị D rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con. Chị D không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

*** Tại bản tự khai ngày 09/4/2019, bị đơn anh Lý Văn L trình bày:**

Anh L không đồng ý ly hôn vì anh L vẫn còn thương chị D. Nếu chị D vẫn cương quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh L không có ý kiến gì về nuôi con chung và tài sản chung.

Quá trình làm việc tại tòa án, ngày 09/4/2019 anh L viết bản tự khai nhưng không ký xác nhận, bỏ ra về sau đó không đến Tòa án làm việc lần nào nữa. Tòa án đã triệu tập nhiều lần và tiến hành thủ tục niêm yết văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS).

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử (HĐXX), của Thư ký phiên tòa tại phiên tòa: thực hiện đúng các quy định của BLTTDS.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 228, khoản 2 Điều 244 BLTTDS, các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Giàng Thị D, xử cho chị D và anh L ly hôn; chị D nuôi con Lý Thu Y; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc chị D yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" giữa nguyên đơn và bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk theo quy định tại Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã đến tòa án làm bản tự khai nhưng không ký xác nhận sau đó tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng không đến làm việc. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan**.** Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng. Căn cứ khoản 2 Điều 244 BLTTDS, HĐXX đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện đã rút.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự HĐXX nhận thấy:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ngày 15/8/2016, anh L và chị D tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND xã K, hôn nhân giữa anh L và chị D là hợp pháp. Trong thời gian sống chung vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Nguyên đơn và bị đơn không còn chung sống với nhau từ tháng 3/2019 cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ. HĐXX cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, cần xử cho nguyên đơn và bị đơn ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về nuôi con chung:* Cháu Lý Thu Y chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn thường xuyên đi làm ăn ở xa, không có mặt ở địa phương, không quan tâm chăm sóc con. Việc nguyên đơn nuôi con chung là đảm bảo quyền lợi cho con. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem

xét.

**[3] Về án phí**: nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình 300.000đồng. Tuy nhiên nguyên đơn là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn yêu cầu miễn tiền án phí nên miễn toàn bộ tiền án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; 244, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, khoản 2 Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 26/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Giàng Thị D: xử cho chị Giàng Thị D ly hôn với anh Lý Văn L.

**2.** Về nuôi con chung: Chị D trực tiếp nuôi con Lý Thu Y, sinh ngày 18/01/2017 cho  đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

**3.** Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Giàng Thị D về việc yêu cầu bị đơn anh Lý Văn L phải cấp dưỡng nuôi con cho chị D 1.000.000đồng/tháng.

**4.** Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình cho chị Giàng Thị D.

**5.** Thông báo quyền kháng cáo:

- Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
*(Đã ký)*

**Vũ Thị Hải**

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- THADS huyện M'Đrăk;
- Đương sự;
- UBND xã Krông Á;
- Vp, Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.